

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030.

Thực hiện Công văn số 2429/BKHCN-KTXHS ngày 19/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2026 trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

- Thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa là nhiệm vụ trọng tâm để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, nâng cao lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.
- Doanh nghiệp nhỏ và vừa là trung tâm, là chủ thể chính, là lực lượng nòng cốt ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và tái cấu trúc mô hình quản lý. Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt và điều phối nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.
- Chính sách hỗ trợ chuyển đổi số được thiết kế linh hoạt, triển khai phù hợp với nhu cầu, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực. Trong đó, ưu tiên ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ cơ bản như quản trị số, hóa đơn, chứng từ số, thương mại điện tử, an ninh mạng.
- Hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; số hóa quy trình hỗ trợ; hỗ trợ công nghệ gắn với đào tạo, nâng cao kỹ năng số cho chủ doanh nghiệp và người lao động.
- Các nhiệm vụ, giải pháp triển khai phải bảo đảm tính đồng bộ, kế thừa, sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án và các sáng kiến liên quan.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2026

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các gói hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất và hiệu quả hoạt động, khả năng thích ứng với biến động thị trường và tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2026

a) Phấn đấu ít nhất 800 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Đề án (như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số); trong đó, ít nhất 500 doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ ứng dụng sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo.

b) Từng bước hình thành nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa tiêu biểu về chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng như: khoa học - công nghệ, công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, y tế, thương mại, logistics, tài chính, giáo dục và du lịch.

c) Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với ít nhất 10 tổ chức, cá nhân tham gia, đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành cùng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

a) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 và các văn bản hướng dẫn nhằm tháo gỡ vướng mắc trong chính sách hỗ trợ ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo bảo đảm phù hợp với thực tiễn triển khai.

b) Tiếp tục góp ý, đề xuất cơ quan thẩm quyền hoàn thiện hành lang pháp lý về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu nhằm tạo môi trường thuận lợi cho việc triển khai các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số. Trong đó, xác định nội dung, hình thức hỗ trợ; cơ chế lựa chọn, công bố các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn, có khả năng kết nối liên thông, mở rộng; cơ chế nghiệm thu, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Phát triển hạ tầng số, hạ tầng dùng chung hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, khu kinh tế, nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp (IoT), trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các địa phương.

- Tận dụng tối đa hạ tầng viễn thông, Internet tốc độ cao, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khai thác, học hỏi, thử nghiệm các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo để chuyển đổi từ sản xuất truyền thống sang sản xuất thông minh.

- Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

b) Mở rộng khả năng tiếp cận hạ tầng nghiên cứu, phát triển công nghệ, phòng thí nghiệm trọng điểm, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo của Nhà nước

Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê, sử dụng dịch vụ, thiết bị tại các phòng thí nghiệm, trung tâm kiểm chuẩn, trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ, trung tâm đổi mới sáng tạo, hạ tầng tính toán hiệu năng cao để thử nghiệm, kiểm thử, đánh giá chất lượng và hiệu quả sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo. Cơ chế hỗ trợ được thực hiện thông qua các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; phiếu hỗ trợ tài chính; khai thác dịch vụ tại các hạ tầng dùng chung và các hoạt động bồi dưỡng, nâng cao năng lực.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, phát triển hệ sinh thái số

a) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực

- Góp ý, đề xuất xây dựng, triển khai công cụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đánh giá mức độ chuyển đổi số theo các bộ tiêu chí đánh giá thống nhất trên phạm vi toàn quốc, bao gồm: Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ bản, gắn với chuyển đổi xanh; Bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực.

- Góp ý xây dựng hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực, ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm theo các chiến lược, chương trình chuyển đổi số quốc gia, chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Phối hợp tổ chức hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nền tảng số dùng chung; hỗ trợ sử dụng chữ ký số, hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử; hỗ trợ ứng dụng phần mềm quản trị doanh nghiệp cơ bản.

b) Phối hợp xây dựng mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số. Trong đó, tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tư vấn, đạo đức nghề nghiệp cho các tổ chức, cá nhân tham gia mạng lưới nhằm hình thành lực lượng tư vấn chuyển đổi số chuyên nghiệp, có khả năng đồng hành lâu dài cùng doanh nghiệp.

- Hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số, hỗ trợ tư vấn kỹ thuật, đánh giá rủi ro, kiểm thử an toàn và kết nối với cơ sở thử nghiệm, kiểm định đánh giá rủi ro trí tuệ

nhân tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa; việc đăng ký, hướng dẫn, tư vấn được thực hiện trực tuyến hoặc trực tiếp tại các trung tâm, cụm đổi mới sáng tạo.

c) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số

Phối hợp khảo sát, giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp công nghệ cao phát triển các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Hỗ trợ, đặt hàng nghiên cứu, phát triển, hoàn thiện các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo theo các chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước; ưu tiên các sản phẩm, giải pháp dùng chung, có khả năng nhân rộng, thúc đẩy liên kết chuỗi giá trị hoặc sử dụng các công nghệ số, công nghệ di động thế hệ mới.

- Thúc đẩy phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, liên kết giữa doanh nghiệp nhỏ và vừa với các tổ chức nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, quỹ đầu tư, trường đại học và cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo; đặt hàng cộng đồng khởi nghiệp sáng tạo giải quyết các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

đ) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ

- Mở rộng quy mô số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ, phổ cập các sản phẩm, giải pháp phục vụ chuyển đổi số thông qua hỗ trợ thuê, mua các sản phẩm, giải pháp chuyển đổi số phục vụ tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

- Tạo đột phá về chuyển đổi số, thúc đẩy năng lực đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên sâu theo các ngành, lĩnh vực: Triển khai các gói tài trợ, đặt hàng, hỗ trợ việc cải tiến hoặc tạo ra mô hình kinh doanh mới, quy trình mới, sản phẩm mới, dịch vụ mới; hỗ trợ lãi suất vay để ứng dụng, chuyển giao công nghệ số, đổi mới công nghệ, đổi mới sáng tạo trên môi trường số; hỗ trợ tiếp cận, thử nghiệm sản phẩm, dịch vụ số mới thông qua cơ chế cấp phiếu hỗ trợ tài chính; hỗ trợ bảo hộ, quản trị, khai thác và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ của các sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ chi phí đánh giá sự phù hợp cho các hệ thống trí tuệ nhân tạo có rủi ro cao.

e) Hỗ trợ nâng cao năng lực số thông qua đào tạo, bồi dưỡng các chủ doanh nghiệp, lao động nông thôn và người lao động

- Góp ý xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng giám đốc điều hành về chuyển đổi số nhằm phát triển tư duy chiến lược, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức triển khai chuyển đổi số.

- Góp ý xây dựng và triển khai chương trình bồi dưỡng lao động nông cốt về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm nâng cao kỹ năng thực hành chuyên sâu. Chương trình được thiết kế theo hướng học đi đôi với làm, gắn với các bài toán chuyển đổi số cụ thể của doanh nghiệp.

- Phối hợp phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

- Tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, mô hình trình diễn thực tế về ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong sản xuất nông nghiệp thông minh, quản lý môi trường, truy xuất nguồn gốc nhằm giúp doanh nghiệp dễ tiếp cận và áp dụng hiệu quả.

- Đào tạo kỹ năng số thực hành; kỹ năng kinh doanh trên môi trường số; kỹ năng sử dụng nền tảng số; kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cơ bản trong hoạt động doanh nghiệp.

g) Tổ chức hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững, tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử; nâng cao năng lực pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong chuyển đổi số.

h) Thúc đẩy văn hóa chuyển đổi số

- Thực hiện chương trình, hoạt động truyền thông, cuộc thi, khảo sát, đánh giá về chuyển đổi số gắn với công tác khen thưởng, tôn vinh các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số hiệu quả.

- Tham gia hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số, bao gồm hoạt động tham quan mô hình thực tế, hội thảo, hội nghị, triển lãm các sản phẩm, mô hình chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tuyên truyền, giới thiệu các mô hình chuyển đổi số hiệu quả tại địa phương; xây dựng chuyên mục truyền thông trên nền tảng số; chia sẻ kinh nghiệm thực tiễn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

i) Huy động các nguồn lực tài chính

- Nguồn ngân sách nhà nước:

Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia, các quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, cùng các quỹ hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hằng năm cho địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Chuyển đổi số và các văn bản pháp luật có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

- Nguồn quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: Nguồn từ Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, Quỹ Phát triển trí tuệ nhân tạo quốc gia.

- Nguồn tài chính của doanh nghiệp: Doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động bố trí, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số. Trong đó, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số theo quy định tại Luật Chuyển đổi số và Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

- Nguồn vốn xã hội hóa:

Khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức tài chính, quỹ đầu tư, quỹ đầu tư mạo hiểm, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo, hiệp hội nghề nghiệp và tổ chức quốc tế tham gia tài trợ, đầu tư, cho vay ưu đãi hoặc bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình chuyển đổi số.

Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ số cung cấp giải pháp chuyển đổi số theo các mô hình linh hoạt, như: “đồng đầu tư”, “chia sẻ doanh thu” hoặc các hình thức hợp tác phù hợp khác nhằm tăng khả năng tiếp cận công nghệ và thúc đẩy lan tỏa chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nguồn viện trợ, tài trợ quốc tế: Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn viện trợ không hoàn lại, vốn tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật từ các chương trình hợp tác song phương, đa phương và các quỹ phát triển của các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

(Phân công các nhiệm vụ, giải pháp tại Phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, làm đầu mối, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện. Rà soát, cập nhật, lồng ghép các nội dung của Đề án vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Truyền thông, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, nội dung của Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đánh giá, xét duyệt, quyết định hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số thông qua việc sử dụng quỹ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các quỹ, nguồn tài chính hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo tình hình, kết quả triển khai Đề án gửi Bộ Khoa học và Công nghệ trước ngày 30/12/2026; đồng thời, thực hiện chế độ báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

d) Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

a) Tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với khả năng cân đối ngân sách theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

b) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn.

3. Các sở, ngành tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chủ động tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này trong phạm vi quản lý; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chủ trì nhiệm vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh

a) Tích cực tham gia, đồng hành cùng các sở, ngành, địa phương trong các hoạt động đào tạo, tư vấn, nghiên cứu, kết nối công nghệ, chia sẻ dữ liệu, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp số.

b) Chủ động đề xuất sáng kiến, mô hình, giải pháp thực tiễn, có khả năng nhân rộng, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số hiệu quả trong cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn

Phát triển hạ tầng viễn thông, Internet băng rộng, 5G tại khu công nghiệp, khu kinh tế; đẩy mạnh triển khai dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số giữa các địa phương.

6. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (b/c);
- Bộ KH&CN (b/c);
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Phòng KGVX (B40);
- Lưu: VT, KP187/6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân